

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 952/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động
nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020";

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020";

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-BNN-KHPTH ngày 10/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2020;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 1662/QĐ-UBND ngày 11/11/2011 về việc phê duyệt "Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020"; số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2020 (Vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Tờ trình số 1355/ TTr-SNNPTNT ngày 02/6/2020, ý kiến của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1244/SLĐTBXH-DN ngày 18/5/2020, của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1000/SNV-CCVC ngày 25/5/2020, của UBND các huyện: Bình Sơn tại Công văn số 1085/UBND-NN ngày 20/5/2020, Sơn Hà tại Công văn số 568/UBND-NN ngày 25/5/2020, Lý Sơn tại Công văn số 1226/UBND-NN ngày 18/5/2020, Ba Tơ tại Công văn số

661/UBND ngày 22/5/2020, Tư Nghĩa tại Công văn số 919/UBND ngày 21/5/2020 và UBND Thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 2480/UBND ngày 20/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2020, với nội dung cụ thể sau:

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn là nhiệm vụ quan trọng nhằm để nâng cao trình độ của người sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Năm 2020, tập trung đào tạo cho lao động ở các vùng nguyên liệu có liên kết sản xuất với các doanh nghiệp, lao động thực hiện các đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), thành viên hợp tác xã, trang trại tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2020 là: 220 người

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý đào tạo nghề là: 40 người

- Sau khi học nghề có từ 80% số người học nghề có việc là mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn.

3. Đối tượng, hình thức, thời gian, ngành nghề đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia

a) Đối tượng hỗ trợ đào tạo

- Lao động nông thôn có độ tuổi từ đủ 15 - 60 tuổi (đối với nam), 15-55 tuổi (đối với nữ), có nhu cầu học nghề, trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

- Lao động ở các vùng nguyên liệu có liên kết sản xuất, lao động thực hiện các đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), thành viên hợp tác xã, trang trại tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng.

- Người lao động có hộ khẩu thường trú tại xã, phường, thị trấn đang trực tiếp làm nông nghiệp hoặc hộ gia đình có đất nông nghiệp bị thu hồi.

- Có phương án tự tạo việc làm sau học nghề đảm bảo tính khả thi theo xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Hình thức đào tạo

- Hình thức đào tạo: Đào tạo theo hình thức “ cầm tay chỉ việc” hướng dẫn trực tiếp, đào tạo tại nơi sản xuất, tại các thôn, xã, lấy thực hành là chính.

- Trình độ đào tạo: Sơ cấp nghề và đào tạo nghề thường xuyên dưới 3 tháng.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2020.

d) Ngành nghề đào tạo

Các nhóm nghề nông nghiệp áp dụng tại Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018; Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 27/02/2019; Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 8/10/2019 và Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo nghề nông nghiệp

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đăng ký tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 (*chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm*)

4. Nội dung kế hoạch

a) Chỉ tiêu đào tạo

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn và bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý: 260 người.

Trong đó:

+ Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn là: 220 người

+ Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý: 40 người

b) Chính sách đối với người học

b1) Định mức chi hỗ trợ

Mức chi hỗ trợ chi phí đào tạo thực hiện tại Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề trình độ sơ cấp nghề và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 27/02/2019; Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 8/10/2019; Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt bổ sung danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo quy định tại Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018

b2) Mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại

- Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, thanh niên tham gia học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

- Mức hỗ trợ:

- + Mức hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học.
- + Mức hỗ trợ tiền đi lại 200.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú 15 km trở lên.
- + Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: mức hỗ trợ tiền đi lại 300.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 05 km trở lên.

5. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí: 500.000.000 đồng, theo Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2020 (Vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh);

(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chủ trì:

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Ký hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đầy đủ tư cách pháp nhân, có kinh nghiệm, năng lực tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; chịu trách nhiệm giám sát, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước và kết quả công tác đào tạo nghề tại Kế hoạch này.
- Báo cáo Ủy ban nhân tỉnh kết quả thực hiện trước 31/12/2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), KGVX, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTN (Inphong218)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bình

Phụ lục 01

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THAM GIA
ĐÀO TẠO NGHỀ NGHIỆP NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN
NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 952/QĐ-UBND ngày 30/ 6/2020 của Chủ tịch
UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Ghi chú
1	Trường Cao đẳng Công thương Tp Hồ Chí Minh (cơ sở đào tạo tại Quảng Ngãi)	
2	Trung Tâm Hỗ trợ và Giáo dục nghề nghiệp Nông dân - Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi	
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Nghĩa Hành	
4	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Trà Bồng	
5	Trường Cao đẳng Lương thực – Thực phẩm	
6	Trường cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	
7	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Sơn Hà	
8	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thị xã Đức Phổ	
9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Bình Sơn	

Phụ lục 02

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP
CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 957/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Chủ tịch
UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu (người)	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		Ghi chú
			Tổng số	NSDP	
1	Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn	220	459	459	
2	Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý	40	16	16	
3	Hoạt động giám sát, đánh giá		25	25	
	Tổng cộng	260	500	500	